

Chữ ký CBGD ra đệ thi

Trường ĐHBK HN Bộ môn Kỹ thuật đo &THCN

Môn thi: Kỹ thuật đo lường Đề:1 Thời gian 90 phút

1. Trình bày đặc tính cơ bản của thiết bị đo: Độ nhạy, sai số phụ, khả năng phân ly, độ tác ·động nhanh. (1 t)

2. Nêu pp tuyến tính hoá thạng đo trong cơ cấu chỉ thị điện động. (17)

3. Trình bày hiệu ứng áp điện thuận, ứng dụng. (1 at)

4. Trình cách khắc phục sai số do nhiệt độ đầu tự do khác không, khi đo nhiệt độ dùng chuyển đổi cặp nhiệt điện (1, T đ)

5. Một Volmet có D_u =600V. Biết sai số cộng tính của thiết bị đo 0.1%, sai số nhân tính 0,5%,

Ux=450V. Xác định sai số tuyệt đối của phép đo. (1,5 a)

6. Sử dụng ống phóng tia điện tử để chế tạo dao động ký điện tử. Biết độ nhạy của thiết bị là 0,75ô/V. Biết tín hiệu đặt vào YY là U_1 =10sin 100 π t, tín hiệu đặt vào XX là U_2 =10sin 100πt. Vẽ đường tín hiệu thu được trên màn hình. (44)

7. Cho một Ommet nổi tiếp có Rđ/c "0" song song với CCCT. Biết Rphụ=30Kôm, Rct=50ôm, Ictmax=50μA, Uo=3V.Vẽ sơ đồ Ommet. Xác định Rx đo được khi dòng qua chỉ thị bằng 1/4Ictmax. (21)



hữ ký CBGD ra đề thi

Trường ĐHBK HN Bộ môn Kỹ thuật đo &THCN

Môn thi: Kỹ thuật đo lường Đề :2 Thời gian 90 phút

1. Trình bày đặc tính cơ bản của thiết bị đo: Ngưỡng nhạy, sai số tương đối, sai số thiết bị, cấp chính xác.

2. Định nghĩa đo lường. (14)

3. Vẽ 1 mạch đo của chuyển đổi điện trở lực căng. Tính toán mối quan hệ giữa đại lượng vào và ra của mạch. (14)

4. Vẽ cấu tạo và nêu nguyên lý của chuyển đổi điện dung để đo di chuyển góc 0- 180°. (15)

5. Một Volmet có $D_u = 100 \text{ V}$. Biết sai số cộng tính của thiết bị đo 0.5%, sai số nhân tính 0,5%, $U_x = 80 \text{ V}$. Xác định sai số tuyệt đối của phép đo.

6. Sử dụng ống phóng tia điện tử để chế tạo dao động ký điện tử. Biết độ nhạy của thiết bị là 0,5ô/V, tín hiệu tạo thời gian có điện áp lớn nhất 20V, tần số của tín hiệu tạo thời gian 10hz.

Biết tín hiệu đo $U_x=10\sin 100\pi t$. Vẽ đường cong thu được trên màn hình. (24)

7. Đo công suất trong mạch cao áp sử dụng Wattmet điện động có Uđm=120V, Iđm=5A, thang đo 120 vạch. Ampemt có thang đo 5A, Voltmet có thang đo 120 V. Các thiết bị trên được mắc vào mạch qua biến dòng k_i=100/5, biến áp k_U=6000/100. Khi đo Ampemt chỉ 4A, biết công suất đọ 240kW. Vẽ sơ đồ mạch đo. Xác định độ chỉ của Voltmet và số vạch của kim Wattmet với cosφ lần lượt bằng 1; 0,8.